

Số: /KH-STP

Ninh Bình, ngày tháng năm 2022

KẾ HOẠCH
Phát triển chính quyền số, chuyển đổi số
và đảm bảo an toàn thông tin mạng tại Sở Tư pháp năm 2022

Thực hiện Kế hoạch số 106/KH-UBND ngày 12/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 20/4/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về xây dựng Chính quyền điện tử, Chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 22/02/2022 của UBND tỉnh Ninh Bình về phát triển chính quyền số, chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin mạng tỉnh Ninh Bình năm 2022.

Sở Tư pháp xây dựng Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin mạng năm 2022, cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2021

1. Kết quả công tác chỉ đạo, điều hành, ban hành chính sách

Trong năm 2021, Sở Tư pháp đã ban hành các văn bản sau:

- Kế hoạch số 12/KH-STP ngày 17/3/2021 về việc Ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin mạng Sở Tư pháp năm 2021

- Kế hoạch số 52/KH-STp ngày 04/8/2021 về việc thực hiện Kế hoạch số 106/KH-UBND ngày 12/7/2021 của UBND tỉnh Ninh Bình về triển khai thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 20/4/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Kế hoạch Số 60/KH-STP ngày 08/9/2021 về Phát triển danh nghiệp công nghệ số lĩnh vực Tư pháp giai đoạn 2021-2025 và 2026-2030

- Kiện toàn ban chỉ đạo ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số.

2. Kết quả thực hiện phát triển hạ tầng kỹ thuật, các hệ thống nền tảng

- Hạ tầng công nghệ thông tin (CNTT) phục vụ cho việc ứng dụng CNTT, xây dựng Chính quyền điện tử, chuyển đổi số Sở Tư pháp thao luôn được duy trì; Hệ thống mạng Internet cáp quang hoạt động trong đơn vị luôn được đảm bảo thông suốt; Tỷ lệ máy tính/cán bộ công chức của Sở đạt 100%; việc nâng cấp hệ thống mạng, hệ thống máy tính trong đơn vị luôn được quan tâm; hệ thống mạng truyền số liệu chuyên dùng tại Sở đã tham gia kết nối với mạng chuyên dùng của tỉnh để phục vụ cho việc trao đổi dữ liệu; Hệ thống tường lửa đảm bảo an toàn an ninh thông tin tại đơn vị hoạt động ổn định.

- Hiện tại cơ quan Sở Tư pháp đang đưa vào sử dụng một số phần mềm dùng chung như: Hệ thống quản lý văn bản đi đến iOffice; Hệ thống Cổng dịch vụ công và một cửa điện tử của tỉnh, các phần mềm này đang được đơn vị cung cấp VNPT quản trị và vận hành, toàn bộ máy chủ và cơ sở dữ liệu cũng đang được nhà cung cấp lưu trữ và quản lý. Ngoài ra, Sở còn đang sử dụng một số phần mềm như: Kế toán; Kho bạc; Kế khai thuế; Kế khai Bảo hiểm; Quản lý cán bộ công chức, viên chức... Tất cả các phần mềm trên đều đang được đơn vị triển khai sử dụng hiệu quả theo đúng quy định.

3. Kết quả thực hiện phát triển dữ liệu:

Sở Tư pháp đã đề xuất Cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin, phần mềm để tích hợp, đồng bộ với Trung tâm điều hành thông minh IOC của tỉnh tại Công văn số 480/STP-VP ngày 27/8/2021.

4. Kết quả phát triển, triển khai các ứng dụng, dịch vụ:

Sở Tư pháp đã và đang triển khai các ứng dụng công nghệ thông tin như phần mềm quản lý văn bản và điều hành VNPT iOffice, Quản lý Lý lịch tư pháp dùng chung, Phần mềm quản lý Trợ giúp pháp lý, Cơ sở dữ liệu quốc gia về Văn bản quy phạm pháp luật, Phần mềm thống kê ngành Tư pháp, Hệ thống thông tin đăng ký và quản lý hộ tịch, Phần mềm quản lý thông tin đầu giá tài sản, Phần mềm quản lý tổ chức hành nghề công chứng, Cổng dịch vụ công của tỉnh. Các phần mềm trên đã giúp cho Sở Tư pháp giải quyết tốt, hiệu quả các công việc chuyên môn được giao.

5. Kết quả công tác bảo đảm an toàn thông tin mạng:

Tiếp tục tiếp nhận và cài đặt phần mềm diệt Virus Bkav có bản quyền cho các máy tính trong cơ quan Sở, hiện nay hầu hết các máy tính trong cơ quan Sở đều đã được cài đặt phần mềm diệt Virus Bkav có bản quyền.

Trang bị thiết bị Draytek (fiwall) để phục vụ cho việc phát hiện và ngăn chặn Virus, góp phần đảm bảo an toàn an ninh thông tin trong đơn vị.

6. Kết quả phát triển nguồn nhân lực:

- Hiện nay Sở Tư pháp đang bố trí 01 cán bộ Quản trị mạng phụ trách lĩnh vực ứng dụng CNTT trong cơ quan Sở. Hàng năm luôn cử cán bộ Quản trị mạng tham

gia các lớp tập huấn, diễn tập về An toàn an ninh thông tin do Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức.

- Tổng số cán bộ công chức, viên chức, lao động trong cơ quan Sở Tư pháp và đơn vị trực thuộc hiện nay là 70 cán bộ, trong đó hầu hết đều tốt nghiệp Đại học, vì vậy 100% cán bộ đều có chứng chỉ Tin học B trở lên, ngoài ra hàng năm Sở Tư pháp luôn cử từ 1 đến 2 cán bộ tham gia lớp học Công nghệ thông tin cơ bản do Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức cũng như một số cán bộ tự túc đi học khóa học Công nghệ thông tin cơ bản do các Trung tâm trên địa bàn tỉnh tổ chức. Vì vậy hiện nay Sở Tư pháp hơn 60% cán bộ có chứng chỉ Công nghệ thông tin cơ bản trở lên, góp phần vào việc ứng dụng CNTT trong thực thi các nhiệm vụ được giao.

II. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

- Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 20/4/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về xây dựng Chính Quyền điện tử, Chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

- Kế hoạch số 106/KH-UBND ngày 12/7/2021 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 20/4/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về xây dựng Chính quyền điện tử, Chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

- Kế hoạch số 138/KH-UBND ngày 27/8/2021 của UBND tỉnh triển khai Đề án đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, gắn với chuyển đổi số trong hoạt động cung cấp dịch vụ công trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

- Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 22/02/2022 của UBND tỉnh Ninh Bình về phát triển chính quyền số, chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin mạng tỉnh Ninh Bình năm 2022 (Kế hoạch số 33/KH-UBND).

- Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính phủ số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động của Ngành Tư pháp giai đoạn 2021-2025 ban hành kèm theo Quyết định số 682/QĐ-BTP ngày 07/5/2021 của Bộ Tư pháp.

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Xây dựng, phát triển chính quyền số, chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động cơ quan Sở Tư pháp theo các văn bản chỉ đạo, các Kế hoạch của UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Ban Chỉ đạo ứng dụng CNTT, xây dựng Chính quyền điện tử, chuyển đổi số tỉnh nhằm nâng cao năng lực chỉ đạo, điều hành trong hoạt động cơ quan Sở.

- Phát triển Chính quyền số, chuyển đổi số nhằm tạo bước đột phá trong cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong hoạt động cơ quan Sở Tư pháp và chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp; đảm bảo an toàn thông tin và an ninh mạng; lấy người dân và doanh nghiệp là trung tâm phục vụ.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Hạ tầng kỹ thuật, các hệ thống nền tảng

- Đầu tư, nâng cấp hạ tầng mạng Lan trong cơ quan Sở kết nối Internet cáp quang băng thông rộng đáp ứng được yêu cầu về tốc độ và sự ổn định, mạng Lan của đơn vị tham gia kết nối mạng Wan của tỉnh để phục vụ công việc; tỷ lệ máy tính/CBCC trong cơ quan Sở đạt 100%, trong đó 100% máy tính có đủ cấu hình để phục vụ cho công việc; đầu tư, duy trì các thiết bị đảm bảo an toàn, an ninh thông tin mạng, thiết bị sao lưu dữ liệu nhằm hạn chế lộ lọt và mất mát dữ liệu của cán bộ trong cơ quan Sở.

- Duy trì Mạng truyền số liệu chuyên dùng cấp II trong cơ quan Sở để phục vụ cho việc kết nối, chia sẻ dữ liệu với các Hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh.

b) Phát triển dữ liệu

- Tiếp nhận, sử dụng có hiệu quả Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh để phục vụ cho việc kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo của Văn phòng Chính phủ nhằm hình thành cơ sở dữ liệu tổng hợp về Văn hóa - xã hội của ngành trên địa bàn tỉnh.

- Số hóa, tạo lập cơ sở dữ liệu của ngành theo lộ trình để kết nối, liên thông, chia sẻ dữ liệu với các Hệ thống thông tin của Quốc gia và các Bộ, ngành, địa phương khác, phục vụ cho việc hình thành kho dữ liệu dùng chung của tỉnh.

- Cập nhật cơ sở dữ liệu lên các Danh mục dữ liệu mở của ngành trong Hệ thống Danh mục dữ liệu mở tỉnh Ninh Bình.

- Thực hiện việc số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) còn hiệu đối với kết quả thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở để đảm bảo việc kết nối chia sẻ dữ liệu trong giải quyết TTHC trên môi trường điện tử.

- Tổ chức triển khai quy trình số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC thực hiện tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh.

c) Phát triển các ứng dụng dịch vụ

- 100% công chức, viên chức trong cơ quan Sở được cấp và thường xuyên sử dụng hệ thống Thư điện tử công vụ (mail.ninhbinh.gov.vn) trong hoạt động công vụ, nghiệp vụ.

- 100% công chức, viên chức trong cơ quan Sở sử dụng tài khoản mail công vụ để đăng nhập một lần (SSO) vào các hệ thống dùng chung của tỉnh.

- 100% văn bản (trừ văn bản mật) được thực hiện, quản lý trên phần mềm Quản lý văn bản và điều hành.

- Phân đấu 100% hồ sơ công việc tại cơ quan Sở được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật).

- Báo cáo định kỳ (không bao gồm nội dung mật) của Sở được cập nhật, chia sẻ trên Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh.

- Tỷ lệ hồ sơ giải quyết dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 trên tổng số hồ sơ tiếp nhận đạt từ 90% trở lên.

- Phân đấu đưa 100% dịch vụ công của Sở đủ điều kiện lên trực tuyến mức độ 4.

- Hỗ trợ giải đáp thắc mắc cho người dân và doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính trên Cổng dịch vụ công.

- Thực hiện chuyển đổi số trong cơ quan Sở Tư pháp.

d) Phát triển nguồn nhân lực

- Bố trí sử dụng 01 cán bộ chuyên trách, phụ trách về ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng Chính quyền điện tử, chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trong cơ quan Sở.

- Rà soát và tạo điều kiện cho cán bộ trong cơ quan Sở được tham gia các lớp đào tạo bồi dưỡng về xây dựng Chính quyền điện tử, chuyển đổi số.

e) Bảo đảm an toàn thông tin mạng

- Duy trì các hệ thống đảm bảo an toàn thông tin mạng đang được triển khai tại đơn vị như: firewall; phần mềm diệt virus BKAV, Kaspersky. Bố trí cán bộ quản trị mạng thường xuyên theo dõi, giám sát để sẵn sàng các giải pháp phòng ngừa và ứng phó khi có sự cố xảy ra liên quan đến an toàn an ninh thông tin mạng trong cơ quan Sở.

- Toàn bộ công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan Sở được tuyên truyền, phổ biến các kỹ năng về đảm bảo an toàn thông tin; cử cán bộ Quản trị mạng của Sở tham gia Đội ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng tỉnh Ninh Bình.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Công tác chỉ đạo điều hành

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo về xây dựng Chính quyền điện tử, chuyển đổi số trong hoạt động cơ quan Sở Tư pháp.

- Giới thiệu khung Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Ninh Bình, phiên bản 2.0 đến toàn thể cán bộ công chức, viên chức, người lao động cơ quan Sở.

- Thường xuyên tuyên truyền về xây dựng Chính quyền điện tử, chuyển đổi số, sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trong giải quyết thủ tục hành chính, đảm bảo an toàn thông tin đến người dân và doanh nghiệp; đồng thời nâng cáo nhận thức cho Lãnh đạo, cán bộ công chức, viên chức trong cơ quan Sở về lợi ích của chuyển đổi số trong công tác quản lý điều hành, phục vụ người dân và phát triển kinh tế xã hội của tỉnh.

2. Phát triển hạ tầng kỹ thuật, các hệ thống nền tảng

- Tiếp tục nâng cấp hạ tầng hệ thống mạng Lan của Sở, trang bị, nâng cấp các trang thiết bị công nghệ thông tin đáp ứng được yêu cầu phục vụ cho việc ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng Chính quyền điện tử, chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động cơ quan Sở.

- Mạng truyền số liệu chuyên dùng cấp II đang được triển khai tại đơn vị sẵn sàng cho việc kết nối và liên thông 4 cấp hành chính từ Trung ương đến cấp xã; từng bước chuyển đổi mạng Internet của Sở từ giao thức Ipv4 sang Ipv6.

- Tiến hành rà soát, nâng cấp, bổ sung các trang thiết bị công nghệ thông tin phục vụ công tác xây dựng Chính quyền điện tử, chuyển đổi số trong cơ quan Sở theo sự chỉ đạo của các cơ quan chức năng.

3. Phát triển dữ liệu

Thực hiện nhiệm vụ số thứ tự 7 tại Phụ lục 3 ban hành kèm theo Kế hoạch số 33/KH-UBND: Sở Tư pháp triển khai từng bước thực hiện số hóa các bản ghi chép tay của hồ sơ tư pháp, hộ tịch về các sổ sinh, tử, kết hôn, sổ cải chính, sổ nhận cha mẹ con, sổ nhận con nuôi và sổ ly hôn của cấp xã, cấp huyện, chuẩn hóa dữ liệu số và thực hiện đưa vào cơ sở dữ liệu quản lý nhằm đảm bảo khả năng tìm kiếm và khai thác dữ liệu số, phục vụ công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực tư pháp, hộ tịch của tỉnh.

4. Phát triển các ứng dụng, dịch vụ

- Duy trì, đẩy mạnh việc sử dụng các ứng dụng đã triển khai sử dụng tại cơ quan Sở một cách có hiệu quả: Quản lý văn bản và điều hành VNPT - iOffice; Dịch vụ công và hệ thống một cửa điện tử liên thông www.dichvucong.ninhbinh.gov.vn; Kế toán; Quản lý tài sản; Kế khai bảo hiểm; Kế khai thuế; Kho bạc; Quản lý cán bộ công chức, viên chức; Hệ thống thư điện tử công vụ; phần mềm diệt Virus... và các phần mềm chuyên ngành đang được sử dụng tại đơn vị

- Tiếp tục đẩy mạnh triển khai ứng dụng chữ ký số chuyên dùng, điều hành tác nghiệp trực tuyến và các nội dung khác theo quy định tại Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước.

- Thực hiện các chế độ báo cáo của Sở được thực hiện trên Hệ thống báo cáo của tỉnh và Chính phủ.

- Rà soát, chuẩn hóa quy trình thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 của Sở; triển khai thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công của tỉnh; tích hợp giải pháp xác thực điện tử tập trung; số hóa các kết quả giải quyết thủ tục hành chính, đồng thời tăng cường số hóa hồ sơ của các tổ chức, công dân.

- Ứng dụng công nghệ thông tin hiệu quả, toàn diện trong hoạt động cơ quan Sở; tăng cường trao đổi, xử lý hồ sơ trên môi trường mạng; bảo đảm tính liên thông giữa Sở với các đơn vị khác trong quy trình xử lý thủ tục, tin học hóa tối đa các hoạt động trong quy trình giải quyết thủ tục hành chính. Tiếp tục triển khai có hiệu quả việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích theo Quyết định số 45/2016/QĐ-TTG ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

- Nâng cao chất lượng, hoạt động hiệu quả của Trang thông tin điện tử của Sở, cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời, chính xác các hoạt động của ngành nhằm phục vụ tốt nhất nhu cầu tra cứu, tìm kiếm thông tin của người dân và doanh nghiệp.

5. Bảo đảm an toàn thông tin mạng

- Duy trì các hệ thống đảm bảo an toàn thông tin mạng đang được triển khai tại đơn vị như: firewall; phần mềm diệt virus BKAV. Bố trí cán bộ Quản trị mạng thường xuyên theo dõi, giám sát để sẵn sàng các giải pháp phòng ngừa và ứng phó khi có sự cố xảy ra liên quan đến an toàn an ninh thông tin mạng trong cơ quan Sở.

- Cử cán bộ Quản trị mạng của Sở tham gia đầy đủ các chương trình diễn tập, tập huấn bảo đảm an toàn an ninh thông tin mạng do các cơ quan chức năng tổ chức.

- Tiếp nhận và thụ hưởng các phần mềm phòng chống mã độc do các cơ quan chức năng cung cấp.

6. Phát triển nguồn nhân lực

- Tạo điều kiện cho toàn thể cán bộ trong cơ quan Sở (Lãnh đạo Sở, công chức, viên chức) được tham gia các khóa tập huấn để nâng cao nhận thức, trình độ CNTT, kiến thức, kỹ năng số đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ triển khai ứng dụng CNTT, xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số.

- Bố trí cán bộ Quản trị mạng làm việc tại cơ quan Sở nhằm đảm bảo việc tham mưu triển khai các hoạt động ứng dụng CNTT, xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trong cơ quan Sở được đồng bộ và hiệu quả.

7. Nhiệm vụ cụ thể

Danh mục các nhiệm vụ cụ thể của Sở Tư pháp (*Chi tiết tại Phụ lục kèm theo*)

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng Chính quyền điện tử, chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin mạng cơ quan Sở Tư

pháp năm 2022 được bố trí trong ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành; bố trí trong dự toán chi thường xuyên hằng năm đã giao cho các cơ quan, đơn vị; lồng ghép với kinh phí thực hiện chương trình, kế hoạch khác có liên quan; các nguồn hợp pháp khác (nếu có).

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Sở

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai, tiếp nhận và sử dụng các trang thiết bị (phần cứng, phần mềm...) đồng bộ, hiệu quả theo đúng quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở triển khai xây dựng và thực hiện tốt Kế hoạch này.

- Định kỳ tham mưu lãnh đạo Sở báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch của Sở về Sở Thông tin và Truyền thông theo quy định.

- Phối hợp với các phòng, đơn vị trực thuộc Sở xây dựng dự toán trình cấp có thẩm quyền cấp kinh phí để triển khai thực hiện các nhiệm vụ, dự án phát triển ứng dụng CNTT, xây dựng Chính quyền điện tử, chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin mạng năm 2022.

2. Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở

Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở căn cứ chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Văn phòng Sở để triển khai thực hiện.

Trên đây là kế hoạch ứng dụng Công nghệ thông tin, xây dựng Chính quyền điện tử, chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động của cơ quan Sở Tư pháp Ninh Bình năm 2022./.

Nơi nhận:

- Sở TT&TT;
- Giám đốc Sở; (Đề B/C)
- Các Phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Bùi Lam Sơn